

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về tiêu chuẩn sáng kiến và quy trình xét công nhận sáng kiến của Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG NÔNG NGHIỆP NAM BỘ

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng năm 2003, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2005; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/03/2012 Ban hành Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Thông tư 08/2018/TT-BNN&PTNT ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về Hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định 479/QĐ-BGDĐT, ngày 28 tháng 01 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ;

Căn cứ Quyết định số 4717/QĐ-BNN-TCCB, ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ;

Xét đề nghị của Trường phòng Tổ chức, Hành chính và Quản trị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn sáng kiến và quy trình xét công nhận sáng kiến của Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Quyết định trước đây có nội dung trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Trưởng các đơn vị trực thuộc và toàn thể cán bộ, viên chức trong Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*ab*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.



ThS. Nguyễn Tiến Huyền

QUY ĐỊNH

Về tiêu chuẩn sáng kiến và quy trình xét công nhận sáng kiến của Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ.

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 140/QĐ-CDNB ngày 18 tháng 02 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ)

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy định này nhằm đảm bảo nguyên tắc công khai, khách quan, công bằng trong việc xét duyệt sáng kiến.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Văn bản này quy định về tiêu chuẩn, thẩm quyền, quy trình xét công nhận sáng kiến; trách nhiệm của Hội đồng Sáng kiến Trường.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này được áp dụng đối với các tập thể và cá nhân có hoạt động sáng kiến trong phạm vi Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Sáng kiến là một trong những kết quả của hoạt động KII&CN, theo Từ điển tiếng Việt: “Sáng kiến (Initiative) là ý kiến mới, có tác dụng làm cho công việc tiến hành tốt hơn”.

2. Điều 3, Điều lệ sáng kiến Nghị định 13/2012/NĐ-CP ngày 02/03/2013: “Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật (gọi chung là giải pháp), được cơ sở công nhận nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây: a) có tính mới trong phạm vi cơ sở đó; b) đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ sở đó và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực; c) không thuộc đối tượng loại trừ (giải pháp mà việc công bố, áp dụng giải pháp trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội; giải pháp là đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến).

3. Điều 21 Luật số: 39/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng: Sáng kiến là các giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Hội đồng sáng kiến cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị công nhận”.



5. “Hoạt động sáng kiến” bao gồm các hoạt động tạo ra, áp dụng sáng kiến, công nhận sáng kiến, thực hiện quyền và nghĩa vụ liên quan đến sáng kiến.

6. “Chuyên giao sáng kiến” là việc truyền đạt toàn bộ kiến thức, thông tin về sáng kiến để người được chuyên giao có thể áp dụng sáng kiến.

7. “Áp dụng sáng kiến lần đầu” là việc áp dụng sáng kiến lần đầu tiên, kể cả áp dụng thử.

8. “Tác giả sáng kiến” là người trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính sức lao động sáng tạo của mình. Đồng tác giả sáng kiến là những tác giả cùng nhau tạo ra sáng kiến.

9. Điều 2, Nghị định 13/2012/NĐ-CP: “Cơ sở” là cơ quan, tổ chức được thành lập theo pháp luật, có thể nhân danh chính mình tham gia quan hệ pháp luật dân sự một cách độc lập.

Chương 2

TIÊU CHUẨN, CÁC LOẠI SÁNG KIẾN VÀ QUY TRÌNH XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Điều 4. Tiêu chuẩn sáng kiến

1. Sáng kiến là các giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác, hoặc chủ nhiệm xây dựng chương trình, giáo trình, hoặc các bài báo có tính mới trong khoa học được Hội đồng sáng kiến cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu đạt loại tốt trở lên, đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

a. Có tính mới:

- Không trùng với nội dung của giải pháp trong Phiếu đăng ký sáng kiến nộp trước;

- Chưa bị công bố công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được;

- Không trùng với giải pháp của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử, hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến;

- Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

b. Tính khả thi:

- Phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao;

- Phù hợp với điều kiện thực hiện nhiệm vụ của đơn vị tại thời điểm đưa ra sáng kiến, giải pháp công tác, áp dụng công nghệ mới để triển khai;

- Được áp dụng ngay trong hoạt động công tác của cá nhân, đơn vị và có khả năng phổ biến rộng rãi trong Trường.

c. Tính hiệu quả:

Sáng kiến được coi là có khả năng mang lại lợi ích thiết thực khi mang lại hiệu quả kinh tế hoặc lợi ích xã hội:

- Hiệu quả kinh tế: Nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm về thời gian, giảm chi phí, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác...

- Lợi ích xã hội: Nâng cao ý thức trách nhiệm người dạy, người học, cán bộ, viên chức quản lý trong Trường; cải thiện điều kiện làm việc, công tác; bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe con người; nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, quản lý...

2. Các trường hợp sau đây không được xét công nhận là sáng kiến:

a. Giải pháp mà việc công bố, áp dụng giải pháp đó trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội;

b. Giải pháp là đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến.

c. Các giải pháp có được từ các luận văn, luận án.

d. Các nghiên cứu, khảo nghiệm đã cam kết với đối tác: Người thực hiện hợp đồng khảo nghiệm thuốc, giống, phân bón... với các đối tác là công ty, có đóng góp phí cho nhà trường theo quy định thì được ghi nhận có đề tài nghiên cứu khoa học (không báo cáo và đăng tập san theo cam kết của nhà trường với đối tác) và chỉ được tính giờ NCKH không được tham gia xét sáng kiến.

- Riêng các hợp đồng khảo nghiệm có giá trị từ 30 triệu đồng/khảo nghiệm trở lên được công nhận như 1 sáng kiến, (chỉ dùng để xét chuyển ngạch giảng viên, không xét thi đua).

Điều 5. Các loại sáng kiến được xem xét

1. *Giải pháp kỹ thuật* là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) xác định, bao gồm *Quy trình* hoặc *Sản phẩm* dưới các dạng các vật thể, chất, vật liệu sinh học, giống cây trồng, vật nuôi...

2. *Giải pháp quản lý* là cách thức tổ chức, điều hành công việc bao gồm:

- Những sáng tạo trong việc xây dựng mới các văn bản quản lý, cơ chế chính sách của Nhà trường hoặc cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn hoạt động của Trường;

- Phương pháp tổ chức bộ máy, bố trí nhân lực, phương tiện làm việc;

- Phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát công việc;

- Đề xuất những cơ chế, chính sách, quy trình xử lý công việc mang lại hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ được BGH chấp thuận;

- Những sáng kiến khác nâng cao công tác thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

3. *Giải pháp tác nghiệp* bao gồm các phương pháp thực hiện các thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ trong công việc, bao gồm:

- Phương pháp thực hiện cải cách các thủ tục hành chính;

- Những cải tiến chế độ, phương pháp làm việc, quy trình tác nghiệp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao...;

- Những phát minh, sáng chế, cải tiến, hợp lý hóa được áp dụng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao...;

- Những mưu trí, sáng tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đạt được hiệu quả cao và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

4. *Giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật* là phương pháp, cách thức hoặc biện pháp áp dụng một giải pháp kỹ thuật đã biết vào thực tiễn.



- Các sản phẩm phát triển mô hình học cụ tham gia hội thi cấp cơ sở trở lên nếu đạt giải từ khuyến khích trở lên được tham gia xét sáng kiến.

- Các sản phẩm tham gia hội thi Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh nếu đạt giải từ khuyến khích trở lên được tham gia xét sáng kiến.

- Các sản phẩm cải tiến kỹ thuật có hiệu quả kinh tế định lượng được gồm: “Cải tiến kết cấu máy móc, trang bị, công cụ lao động, sản phẩm, cải tiến phương án thiết kế hoặc kết cấu các công trình xây dựng; Cải tiến tính năng, công dụng, thành phần của nguyên liệu, vật liệu hoặc sản phẩm; Cải tiến phương pháp khảo sát, thiết kế, công nghệ, thi công, kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi; phương pháp phòng bệnh, chữa bệnh; Cải tiến tổ chức sản xuất nhằm sử dụng hợp lý sức lao động, công cụ lao động, nguyên liệu, vật liệu, năng lượng, tiền vốn...”

5. Giải pháp khác

- Tác giả phát triển chương trình đào tạo (mới), chủ biên soạn giáo trình (mới), chủ nhiệm xây dựng các chương trình (mới) khi được cấp có thẩm quyền nghiệm thu thì được tham gia xét sáng kiến.

- Tác giả các bài báo khoa học (đã đăng ở các tập san, tạp chí) được tham gia xét sáng kiến.

- Tác giả của đề tài NCKH được nghiệm thu có kết quả xếp loại đạt loại tốt (loại A) trở lên (theo khoản 3 điều 5 Thông tư 08/2018/TT-BNNPTNT quy định về thi đua của Bộ Nông nghiệp), thì được tham gia xét sáng kiến.

Điều 6: Thủ tục đăng ký Sáng kiến

- Giải pháp đăng ký trước: Đầu học kỳ I các cá nhân, tổ chức dự kiến có sáng kiến thực hiện đăng ký (Mẫu 1) nộp về Phòng Đào tạo và KIICN để lập kế hoạch tổ chức triển khai.

- Giải pháp không đăng ký trước: Trường hợp cá nhân, tổ chức có sáng kiến đột xuất trong quá trình thực hiện công việc đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 cũng được xem xét công nhận sáng kiến.

Điều 7. Trình tự xét công nhận sáng kiến

Bước 1: Trong tuần lễ đầu tiên của tháng 4 hàng năm, các cá nhân, tổ chức có đề nghị xét công nhận sáng kiến nộp Báo cáo kết quả thực hiện sáng kiến (Mẫu 2) nộp về Khoa/ Phòng/ Trung tâm.

Bước 2: Lãnh đạo Khoa/ Phòng/ Trung tâm đánh giá ban đầu (nếu xét thấy cần thiết, kể cả mời các chuyên gia, người có chuyên môn sâu để tư vấn cho giải pháp).

Bước 3: Trong tuần thứ 3 của tháng 4 hàng năm, Lãnh đạo Khoa/ Phòng/ Trung tâm tổ chức họp để xem xét, đánh giá sáng kiến trên cơ sở Phiếu đăng ký xét công nhận sáng kiến và Báo cáo kết quả thực hiện sáng kiến của các tác giả và văn bản đánh giá của Tổ tư vấn (nếu có). Kết quả buổi họp được ghi Biên bản (Mẫu 3).

Bước 4: Trong tuần lễ thứ 4 của tháng 4 hàng năm, Trường các đơn vị gửi hồ sơ về bộ phận thường trực của Hội đồng Sáng kiến Trường (Phòng Đào tạo- QL NCKH).

Hồ sơ gồm: Phiếu đăng ký; Biên bản họp Khoa/ Phòng/ Trung tâm; Báo cáo kết quả thực hiện sáng kiến và Bản tổng hợp đề nghị xét công nhận sáng kiến (Mẫu 4).

Bước 5: Trong tuần lễ đầu tiên của tháng 5 hàng năm Hội đồng Sáng kiến Trường mời chuyên gia phản biện xem xét, đánh giá, công nhận sáng kiến.

Bước 6: Trong tuần lễ thứ 2 của tháng 5 hàng năm Hội đồng Sáng kiến Trường họp

Hội đồng xem xét, đánh giá đối với từng sáng kiến theo trình tự sau:

- Thường trực Hội đồng báo cáo nội dung cơ bản của sáng kiến;
- Thảo luận: Chủ tịch Hội đồng chủ trì, các thành viên Hội đồng phát biểu ý kiến, nhận xét, đánh giá;
- Các thành viên Hội đồng tiến hành bỏ phiếu;
- Ủy viên Thư ký Hội đồng kiểm phiếu và công bố kết quả bỏ phiếu;
- Chủ tịch Hội đồng kết luận.
- Thông qua Biên bản họp Hội đồng Sáng kiến Trường.
- Thường trực Hội đồng Sáng kiến Trường tập hợp hồ sơ, trình Hiệu trưởng ra quyết định công nhận sáng kiến.

Chương 3

TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CÁC CẤP VÀ CÁC ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN LIÊN QUAN

Điều 8. Trách nhiệm của lãnh đạo các đơn vị Phòng, Khoa, Trung tâm

1. Xem xét, đánh giá sáng kiến (đối với các phòng, khoa, trung tâm: tổ chức buổi họp của đơn vị để đánh giá sáng kiến), trình Hội đồng Sáng kiến Trường.
2. Mời các chuyên gia, người có chuyên môn sâu để tư vấn về mặt chuyên môn, kỹ thuật nếu cần thiết.

Điều 9. Trách nhiệm của Hội đồng Sáng kiến Trường

Xem xét, đánh giá, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định công nhận sáng kiến hàng năm làm cơ sở để Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường xét, đề nghị công nhận danh hiệu thi đua cho công chức, viên chức Nhà trường.

Điều 10. Trách nhiệm của Phòng ĐT và KHCN

1. Quản lý, hướng dẫn nghiệp vụ về việc đăng ký, tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét công nhận sáng kiến của các đơn vị, trình Hội đồng Sáng kiến Trường xét công nhận.
2. Tập hợp hồ sơ các sáng kiến (sau khi có kết quả họp của Hội đồng sáng kiến Trường) trình Hiệu trưởng ra quyết định công nhận sáng kiến.
3. Đề xuất mức thưởng (nếu có) cho tác giả sáng kiến, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Điều 11. Trách nhiệm của tác giả sáng kiến

Chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu xảy ra tranh chấp về bản quyền có liên quan đến nội dung sáng kiến.

Phối hợp với các đơn vị triển khai thử nghiệm, áp dụng sáng kiến

Chương 4

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Quyền của Trường, quyền lợi của tác giả, đồng tác giả và tài chính trong hoạt động sáng kiến

1. Với tư cách là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến, Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ có quyền:

a. Áp dụng sáng kiến;

b. Chuyển giao sáng kiến cho tổ chức, cá nhân khác áp dụng theo quy định của pháp luật.

2. Quyền lợi của tác giả:

- Trường hợp sáng kiến đem lại lợi ích tính được bằng tiền: Theo Nghị định 13 Thời hạn được hưởng thù lao là 3 năm đầu tiên áp dụng sáng kiến. Mức thù lao cho tác giả được áp dụng tối thiểu là 7% tiền làm lợi thu được mỗi năm, hoặc tối thiểu 15% giá chuyển giao.

- Trường hợp sáng kiến đem lại lợi ích không tính được bằng tiền: mức thưởng tùy thuộc vào hiệu quả do sáng kiến đó đem lại.

- Mức thưởng cụ thể do đơn vị thường trực Hội đồng Sáng kiến Trường đề xuất trình Hiệu trưởng phê duyệt.

3. Quyền lợi của đồng tác giả:

Tiền thưởng được chia cho các đồng tác giả theo tỷ lệ đóng góp thực tế. Trường hợp không xác định được tỷ lệ đóng góp, tiền thưởng chia đều cho các đồng tác giả.

4. Xác định tiền làm lợi do áp dụng sáng kiến:

a. Tiền làm lợi do áp dụng sáng kiến là tổng số tiền tiết kiệm từ tất cả các khoản lợi trực tiếp có được từ việc áp dụng sáng kiến, sau khi đã trừ các chi phí phát sinh do việc áp dụng sáng kiến.

b. Tiền làm lợi trực tiếp được xác định trên cơ sở so sánh thực trạng kinh tế, kỹ thuật trước và sau khi áp dụng sáng kiến.

c. Tiền làm lợi gián tiếp từ việc áp dụng sáng kiến không được tính khi xác định tiền làm lợi.

5. Tài chính trong hoạt động sáng kiến


Kinh phí phục vụ các cuộc họp Hội đồng sáng kiến các cấp theo Quy chế chi tiêu nội bộ và được trích từ kinh phí hoạt động khoa học công nghệ của Trường.

Điều 13. Quy định về sửa đổi, bổ sung

Hàng năm Quy định này được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định của Nhà nước và điều kiện thực tế của Trường.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Những trường hợp đặc biệt ngoài Quy định này do Hiệu trưởng xem xét, quyết định. / 

Mẫu 1. Phiếu đăng ký sáng kiến (Giai pháp đăng ký trước)

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
NÔNG NGHIỆP NAM BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Giang, ngày... tháng ... năm ...

PHIẾU ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN SÁNG KIẾN

Năm học: 20... - 20...

1. Họ và tên người đăng ký:
2. Chức vụ:
3. Đơn vị công tác:
4. Nhiệm vụ được giao trong đơn vị:
5. Tên sáng kiến:
-
6. Tóm tắt nội dung sáng kiến:
 - + Mục tiêu:
 - + Nội dung sáng kiến:
7. Thời gian, địa điểm, công việc áp dụng sáng kiến:
.....
.....
8. Đơn vị áp dụng sáng kiến:
.....
9. Dự kiến kết quả đạt được:
.....

Người đăng ký

Mẫu 2. Báo cáo kết quả thực hiện sáng kiến

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
NÔNG NGHIỆP NAM BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Giang, ngày ... tháng năm ...

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN SÁNG KIẾN

I. Thông tin chung

Họ và tên người thực hiện:

Chức vụ:

Đơn vị:

Nhiệm vụ được giao trong đơn vị:

Tên sáng kiến cải tiến:

II. Nội dung:

1. Tình trạng công việc khi chưa có sáng kiến và mục tiêu của sáng kiến:

(Nêu rõ nhu cầu và căn cứ để đề xuất, tính cấp thiết và mục tiêu cải tiến)

.....

2. Nội dung chi tiết sáng kiến cải tiến:

3. Kết quả kinh tế - xã hội đạt được:

(Có minh chứng kèm theo về hiệu quả, năng suất, chất lượng, mức tiết kiệm...)

.....

...

4. Khả năng tiếp tục duy trì, phát triển mở rộng:

Xác nhận của đơn vị quản lý trực tiếp

Người thực hiện

Mẫu 3. Biên bản họp Khoa/Phòng/Trung tâm

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
NÔNG NGHIỆP NAM BỘ

Tiền Giang, ngày.... tháng năm

BIÊN BẢN HỌP XÉT SÁNG KIẾN

Khoa/Phòng/Trung tâm

Năm học:

Thời gian họp:

Địa điểm:

Thành phần tham dự:

Chủ trì:

Thư ký:

I. Diễn biến cuộc họp

.....

II. Đánh giá của đơn vị

Sáng kiến 1:

1. Tên sáng kiến:.....

2. Họ và tên tác giả:.....

3. Về hiệu quả thực tế đạt được và ảnh hưởng tích cực đối với đơn vị (*hiệu quả đạt được so với khi chưa áp dụng sáng kiến; tác động có được trong việc nâng cao trình độ nghiệp vụ, phát triển kỹ năng của người lao động và ảnh hưởng đối với đơn vị*):

4. Khả năng tiếp tục duy trì, phát triển mở rộng kết quả thực hiện:

5. Tính độc đáo, sáng tạo của ý tưởng và hợp lý trong triển khai áp dụng:

6. Kết luận về sáng kiến 1: (*Ghi rõ có đề Hội đồng Sáng kiến Trường xét công nhận hay không*)

Sáng kiến 2:

1. Tên sáng kiến:.....

2. Họ và tên tác giả:.....

3. Về hiệu quả thực tế đạt được và ảnh hưởng tích cực đối với đơn vị (*hiệu quả đạt được so với khi chưa áp dụng sáng kiến; tác động có được trong việc nâng cao trình độ nghiệp vụ, phát triển kỹ năng của người lao động và ảnh hưởng đối với đơn vị*):

4. Khả năng tiếp tục duy trì, phát triển mở rộng kết quả thực hiện:

5. Tính độc đáo, sáng tạo của ý tưởng và hợp lý trong triển khai áp dụng:

.....

6. Kết luận về sáng kiến 2: *(Ghi rõ có đề Hội đồng Sáng kiến Trường xét công nhận hay không)*

Sáng kiến 3:

.....

THƯ KÝ

CHỦ TRÌ

Mẫu 4. Bản tổng hợp đề nghị xét công nhận sáng kiến

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
NÔNG NGHIỆP NAM BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Giang, ngày... tháng ... năm ...

**BẢN TỔNG HỢP ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN
KHOA/PHÒNG/TRUNG TÂM.....**

Năm học:.....

TT	Họ và tên tác giả, chức vụ, nhiệm vụ được giao trong đơn vị	Tên sáng kiến	Tóm tắt nội dung sáng kiến	Thời gian, địa điểm, công việc áp dụng sáng kiến	Đơn vị áp dụng sáng kiến	Tóm tắt kết quả đạt được
1						
2						
...						

Ý kiến đề nghị:

NGƯỜI TỔNG HỢP

TRƯỞNG ĐƠN VỊ